MỤC LỤC - CONTENTS

3 **Hoàng Thị Lê:** Không gian tác chiến thứ năm và công cuộc phòng, chống tham nhũng của Đảng - The fifth operational domain and the Party's fight against corruption.

11 **Nguyễn Trường Thành – Phan Thị Ngọc Anh:** Tư tưởng duy vật biện chứng trong tư duy quân sự của Đại tướng Võ Nguyên Giáp - Dialectical materialism in the military thought of General Võ Nguyên Giáp.

19 **Nguyễn Văn Sa – Nguyễn Anh Đào:** Các yếu tố tác động đến niềm tin vào năng lực toàn cầu của bản thân học sinh Việt Nam: Phân tích dữ liệu PISA 2018 - Factors impacting Vietnamese students' global competence self-efficacy: evidence from PISA 2018.

29 **Nguyễn Thị Ngọc Tú – Lê Mai Quỳnh Dương:** Giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên trong môi trường số ở Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay - Legal awareness education for university students in the digital environment in Ho Chi Minh City.

36 **Hồ Thị Phương:** Cơ sở lý luận của kỹ năng giáo dục hành vi ứng xử trên không gian mạng cho học sinh trung học phổ thông trong bối cảnh hiện nay - The theoretical foundations of skills for educating online behavioral conduct among high school students in the current context.

43 **Nguyễn Đức Giang – Trần Anh Quý:** Xây dựng và kiểm định khung năng lực số cho sinh viên sư phạm: Nghiên cứu tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội - Construction and validation of a digital competence framework for pre-service teachers: a study at Hanoi National University of Education.

49 **Phạm Quỳnh Trang – Lê Đình Trưởng:** Phát triển đội ngũ giảng viên Lý luận chính trị trong các trường đại học ngoài công lập trên địa bàn Thành phố Hà Nội hiện nay: Thực trạng và giải pháp - Developing the faculty of political theory in non-public universities in Hanoi: current situation and solutions.

55 **Trần Thị Thu Trúc:** Ứng dụng phương pháp đóng vai nhằm phát triển kỹ năng thực hành nghề kế toán cho học sinh trung cấp - Applying the role-playing method to develop accounting practice skills for intermediate vocational students.

61 **Thái Văn Long – Lê Minh Sơn:** Biệt khu Hải Yến – Bình Hưng: Chứng tích tội ác chiến tranh, giá trị ký ức và giáo dục hòa bình - Hai Yen – Binh Hung Special Zone: evidence of war crimes, memory value and peace education.

68 **Nguyễn Văn Biểu:** Đồng chí Trần Quý Kiên (1911–1965), người cộng sản kiên cường, nhà cách mạng tiền bối của Đảng và cách mạng Việt Nam - Tran Quy Kien (1911–1965): A steadfast communist and pioneering revolutionary leader of the Party and the Vietnamese revolution.

75 **Lê Thị Thanh Ngà:** Quan hệ văn hóa Việt Nam - Trung Hoa từ góc nhìn tiếp biến và những hàm ý đối với dạy học Lịch sử - Văn hóa ở Việt Nam - Vietnam–China cultural relations from an acculturation perspective and their implications for history and cultural education in Vietnam.

81 **Thiều Thị Hồng Hạnh – Bùi Thị Loan – Nguyễn Mạnh Thắng – Thiều Thị Tài – Lê Hồng Sơn:** Các yếu tố ảnh hưởng đến năng lực giao tiếp và hợp tác trong môi trường số của sinh viên sư phạm, Trường Đại học Hùng Vương - Factors influencing digital communication and collaboration competence among pre-service teachers at Hung Vuong University.

87 **Vũ Thị Phương:** Mô hình bồi dưỡng năng lực số cho giáo viên ngữ văn trung học cơ sở: Từ lý thuyết đến thực tiễn - A professional development model for digital competence of lower secondary Literature teachers: from theory to practice.

94 **Trương Văn Lành – Trần Hữu Chất:** Giáo dục truyền thống yêu nước và cách mạng cho thế hệ trẻ ở Hưng Yên qua văn học dân gian - Patriotic and revolutionary tradition education for the younger generation in Hung Yen through folklore.

99 **Trần Thị Phương Dung:** Một số biện pháp tăng mức độ hứng thú cho học sinh trong việc dạy học môn Âm nhạc ở các trường tiểu học tại phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị - Measures to enhance students' interest in Music education at primary schools in Dong Hoi Ward, Quang Tri Province.

106 **Trương Thị Huyền:** Nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động dạy học môn Hóa học ở trường phổ thông trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục - Improving the effectiveness of Chemistry teaching management in secondary schools in the context of educational digital transformation.

112 **Đoàn Thị Phương Thảo:** Nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh theo hướng đánh giá năng lực tại Trường Đại học Điện lực - Improving the quality of assessment in National Defense and Security Education through a competency-based approach at Electric Power University.

118 **Bùi Thị Xuân Lụa:** Đào tạo kỹ năng chăm sóc đáp ứng với trẻ cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non - Training responsive caregiving skills for Early Childhood Education students.

124 **Hứa Thị Lan Anh:** Hướng dẫn phụ huynh đọc sách tương tác nhằm phát triển ngôn ngữ cho trẻ 24–36 tháng - Parental guidance in interactive book reading to promote language development in children aged 24–36 months.

130 **Nguyễn Thị Hải Yến:** Một số biện pháp phát triển kĩ năng vận động cơ bản cho trẻ 4–5 tuổi thông qua trò chơi dân gian - Measures to develop fundamental motor skills for children aged 4–5 through traditional folk games.

136 **Dương Thị Duyên:** Phát triển năng lực giáo dục thói quen vệ sinh cho trẻ mầm non ở sinh viên ngành Giáo dục mầm non, Trường Đại học Tây Bắc thông qua học phần "Vệ sinh và dinh dưỡng trẻ em" - Competency development in hygiene habit education for preschool children among Early Childhood Education students at Tay Bac University through the course "Child Hygiene and Nutrition".

142 **Đào Thị Trang:** Năng lực khởi nghiệp của sinh viên Việt Nam trước bối cảnh toàn cầu hóa - Entrepreneurial competencies of Vietnamese students in the context of globalization.

148 **Nguyễn Thị Bạch Tuyết – Nguyễn Thị Đan Thụy:** Phát triển kinh tế tư nhân tại thành phố Cần Thơ theo Nghị quyết số 68-NQ/TW - Private economic development in Can Tho City in accordance with Resolution No. 68-NQ/TW.

154 **Vưu Tiến Vĩ:** Nghiên cứu các Mô hình Ngôn ngữ Lớn để đánh giá tính mạch lạc, lập luận và phong cách viết một cách khách quan, công bằng trong dạy học Tiếng Anh - Large language models for objective and fair assessment of coherence, argumentation, and writing style in English language teaching.

161 **Lại Tiến Giang:** Đổi mới giảng dạy thực hành các môn học Quân sự, võ thuật cho học viên Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I - Reform of practical instruction in military and martial arts subjects at People's Police College I.

166 **Đỗ Nguyễn Ánh Minh:** Bảo vệ dữ liệu cá nhân của khách hàng trong hoạt động ngân hàng - Thực trạng và yêu cầu hoàn thiện trong bối cảnh chuyển đổi số - Protection of customers' personal data in banking activities: current situation and requirements for legal improvement in the context of digital transformation.

172 **Nguyễn Hải Anh:** Ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy đọc hiểu văn bản pháp lý tiếng Anh thông qua phương pháp nghiên cứu tình huống (case study): Đề xuất từ thực tiễn giảng dạy tại Trường Đại học Luật Hà Nội - Application of digital technology in teaching English legal document reading comprehension through the case study method: implications from teaching practice at Hanoi Law University.

180 **Trần Thị Thùy Dung:** Chuyển đổi số trong giảng dạy Tiếng Anh tại các trường đại học hiện nay - Thách thức và giải pháp - Digital transformation in English language teaching at universities: challenges and solutions.

186 **Nguyễn Kiều Linh:** Tích hợp kiến thức công nghệ chỉnh sửa gen CRISPR/Cas9 trong giảng dạy cho sinh viên ngành Khoa học tự nhiên tại Trường Đại học Tân Trào - Integration of CRISPR/Cas9 gene editing technology into teaching for Natural Science students at Tan Trao University.

194 **Triệu Yến Yến:** Đánh giá năng lực số của sinh viên năm nhất Khoa Kinh tế và Luật, Trường Đại học Bạc Liêu tiếp cận theo khung năng lực số - Assessment of digital competence among first-year students of the Faculty of Economics and Law at Bac Lieu University: a framework-based approach.

200 **Đinh Quốc Huy:** Vận dụng yếu tố văn hóa địa phương trong giảng dạy một số nội dung Toán cao cấp cho sinh viên ngành Giáo dục tiểu học tại Trường Đại học An Giang - Integration of local cultural factors in teaching selected advanced mathematics topics for Primary Education students at An Giang University.

207 **Trần Hải – Lê Thị Phương:** Tìm hiểu năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên một số trường mầm non phía Nam, tỉnh Quảng Trị - An exploration of the professional and pedagogical competencies of preschool teachers in selected kindergartens in southern Quang Tri Province.

212 **Hà Trọng Chinh:** Ứng dụng chuyển đổi số trong giảng dạy các môn Quân sự, võ thuật tại Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I - Digital transformation applications in teaching Military and Martial Arts subjects at People's Police College I.

217 **Đặng Hoàng Anh:** Nâng cao văn hóa giao thông cho học sinh, sinh viên trong giai đoạn hiện nay - Enhancing traffic culture among pupils and university students in Vietnam.

223 **Nguyễn Mạnh Toàn:** Một số giải pháp tổ chức dạy tốt, học tốt võ thuật, thể dục thể thao ở Học viện Cảnh sát nhân dân - Solutions for improving the effectiveness of teaching and learning Martial Arts and Physical Education at the People's Police Academy.

228 **Đào Thị Thu Hà:** Tác động của học tập trải nghiệm đến năng lực tác nghiệp truyền thông của sinh viên: Nghiên cứu tại Trường Đại học Đại Nam - The impact of experiential learning on students' media practice competence: a study at Dai Nam University.

234 **Phạm Thị Huyền:** Một số biện pháp vận dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong nâng cao năng lực thiết kế dạy học môn Tiếng Việt ở tiểu học cho sinh viên ngành Giáo dục tiểu học, Trường Đại học Tân Trào - Application of artificial intelligence (AI) to enhance instructional design competence in Vietnamese language teaching at the primary level for Primary Education students at Tan Trao University.

241 **Đoàn Thị Tố Uyên – Nguyễn Thị Quang Đức:** Cơ sở lý luận về tổ chức Bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực và thực tiễn ở Việt Nam - Theoretical foundations of the organization of multi-sectoral and multi-field ministries and practice in Vietnam.

247 **Vũ Thị Minh Tâm:** Đánh giá cơ chế ứng phó với tin giả do deepfake trên mạng xã hội tại Việt Nam và đề xuất các khuyến nghị liên quan - Evaluation of response mechanisms to deepfake-driven fake news on social media in Vietnam and related recommendations.

253 **Nguyễn Đình Huy:** Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh mạng và bảo vệ quốc gia trên không gian mạng - Improving state management of cybersecurity and national security in cyberspace.

259 **Lê Thanh Sơn:** Một số giải pháp vượt hàng rào phi thuế quan nhằm thúc đẩy xuất khẩu tôm Việt Nam sang Nhật Bản - Non-tariff barriers and solutions to promote Vietnam's shrimp exports to Japan.

265 **Trần Thị Thu Hà:** Khung pháp luật quốc tế về bảo đảm an ninh lương thực và hàm ý chính sách cho Việt Nam - International legal framework on ensuring food security and policy implications for Vietnam.

272 **Nguyễn Mạnh Hùng:** Điều kiện thủ tục khởi kiện ISDS theo CPTPP qua các vụ CDPQ/CDP v. Mexico và Almaden/Almadex v. Mexico - Procedural requirements for initiating ISDS claims under the CPTPP: insights from CDPQ/CDP v. Mexico and Almaden/Almadex v. Mexico.

278 **Trần Quang Hiếu:** Sử dụng giám sát điện tử trên thế giới và kiến nghị hoàn thiện pháp luật Việt Nam - Electronic monitoring worldwide and recommendations for improving Vietnam's legal framework.

284 **Hồ Thị Phương:** Bảo đảm quyền con người trong thi hành án tử hình ở Việt Nam: Thực trạng và một số kiến nghị - Ensuring human rights in the enforcement of the death penalty in Vietnam: current situation and recommendations.

290 **Nguyễn Sỹ Linh:** Chính sách, pháp luật của Việt Nam về tiếp nhận hỗ trợ quốc tế trong ứng phó với biến đổi khí hậu: Thực trạng và một số đề xuất hoàn thiện - Vietnam's policies and legal framework on receiving international support for climate change response: current situation and recommendations for improvement.

296 **Dương Thị Xuân Quý:** Pháp luật Việt Nam về xử lý hành vi tạo và lan truyền tin giả trên không gian mạng và kiến nghị hoàn thiện pháp luật - Vietnamese law on handling the creation and dissemination of fake news in cyberspace and recommendations for legal reform.

303 **Nguyễn Thị Châu:** Du lịch văn hóa tỉnh Phú Thọ: Thực trạng và triển vọng tương lai - Cultural tourism in Phu Tho Province: current situation and future prospects.

309 **Nguyễn Thị Minh Hạnh:** Bảo tồn di sản văn hóa Phố Hiến - Hưng Yên: Gắn kết với phát triển công nghiệp văn hóa trong bối cảnh hội nhập quốc tế - Preservation of Pho Hien – Hung Yen cultural heritage in connection with cultural industry development in the context of international integration.

315 **Lương Thu Trang**: Trào lưu thực hành "phông bạt" trong các tương tác trên mạng xã hội của một bộ phận giới trẻ hiện nay từ góc nhìn văn hóa – "Phong Bat" as a cultural practice in social media interactions among contemporary urban youth.